

GIỚI THIỆU SÁCH

VĂN HÓA TÍN NGƯỠNG CỦA MỘT SỐ DÂN TỘC TRÊN ĐẤT VIỆT NAM

Nguyễn Mạnh Cường,

*Nxb. Văn hóa - Thông tin và Viện Văn hóa,
Hà Nội, 2008, 564 tr.*

Cuốn sách "*Văn hóa tín ngưỡng của một số dân tộc trên đất Việt Nam*" được ra đời sau nhiều năm tìm tòi và nghiên cứu của tác giả về một số dân tộc thiểu số trên đất nước ta.

Nội dung cuốn sách gồm 3 phần. **Phần 1:** *Văn hóa tín ngưỡng của các dân tộc anh em trên đất Việt Nam trước những thách thức và hội nhập.* **Phần 2:** *Văn hóa tín ngưỡng của các dân tộc trên đất Việt Nam.* **Phần 3:** *Quá trình phức hợp giữa văn hóa tín ngưỡng truyền thống với hiện đại ở các dân tộc Việt Nam thời đổi mới.*

Trong **Phần I**, tác giả chủ yếu trình bày về sự hội nhập và phát triển của nền kinh tế thị trường có tác động tới đời sống của đồng bào các dân tộc trên đất nước Việt Nam. Đặc biệt, là bức thư của Bác Hồ gửi đồng bào các dân tộc Tây Nguyên năm 1946 nói lên tình đoàn kết của các dân tộc trong một mái nhà chung của dân tộc Việt Nam. Vấn đề này luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm trong mọi thời kì lịch sử của đất nước, nhất là trong thời kì phát triển. Ngoài ra, tác giả còn trình bày về sự hội nhập của văn hóa tín ngưỡng của các dân tộc thiểu số trong những năm gần đây đó là việc *đi tìm đức tin mới - một bi kịch của nền kinh tế thị trường* mà tác giả đã nhận định trong cuốn sách của mình. Sự bất bình đẳng giữa các tộc người trong quan hệ kinh tế đã dẫn đến tâm lí tự ti mặc cảm ở một số dân tộc thiểu số, lúc này họ cần một chỗ dựa về tinh thần cũng như vật chất. Do vậy, việc họ đi tìm một đức tin mới (Phương Tây) cho dù đức tin mới đó có những điều đi ngược lại với văn hóa truyền thống mà họ đã gắn bó bao

đời nay. Và theo nhận định của tác giả thì đức tin mới mà một số dân tộc thiểu số đi theo đó là *đạo Tin Lành*.

Phần II, là phần chính của cuốn sách mà tác giả muốn giới thiệu với bạn đọc một số nghiên cứu ban đầu của mình về văn hóa tín ngưỡng của các dân tộc thiểu số trên đất Việt Nam, như: người Thái, người H' Mông, các dân tộc Tây Nguyên, người Chăm, người Hoa và người Khmer Nam Bộ.

Trước hết, tác giả giới thiệu về *Văn hóa tín ngưỡng của người Thái*, gồm có Thái đen và Thái trắng, họ sống trên những dãy núi ranh giới giữa vùng Tây Bắc và Trung Bộ Việt Nam với Lào. Văn hóa tín ngưỡng của người Thái nói chung là *thờ phi mương* - vị thần của lãnh địa. Đây được coi là nghi lễ tôn giáo lớn nhất trong năm của người Thái, nó được tổ chức vào tháng Giêng (năm của người Thái, khoảng tháng 7, 8 ÂL). Thầy cúng chính thức của nghi lễ đó là Mo mường với những bài cúng cầu xin các vị thần linh cho vụ mùa bội thu, cho dân được sống yên lành.

Người H'Mông (hay còn gọi là Miao) có mặt tại Việt Nam cách đây khoảng 350 năm. Quá trình di cư của người H' Mông luôn mang tính dòng họ và cư trú tại hai khu vực: biên giới Việt - Trung (từ Bắc Cao Bằng sang đến Bắc Lai Châu) và biên giới Việt - Lào (từ Tây Lai Châu đến Tây Nghệ An). Trong văn hóa tín ngưỡng của người H'Mông, trước tiên phải kể đến tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên. Vì theo quan niệm của người H'Mông, việc thờ cúng tổ tiên không những thể hiện lòng biết ơn tổ tiên mà còn là sự cầu mong tổ tiên tạ tội, tha thứ, v.v... Thầy cúng trong nghi lễ của người H'Mông là thầy Saman - thầy pháp có thể trừ được tà ma khi gia đình nào đó có người ốm đau, bệnh tật... Liên quan đến người H'Mông còn có một số vấn đề đáng chú ý như hiện tượng xưng vua, hay hiện tượng Vàng Trứ ở người H'Mông. Hiện tượng Vàng Trứ thực chất là sự hỗn dung giữa tôn giáo bản địa và một dạng của đạo Tin Lành ở Phương Tây.

Đồng bào các dân tộc Tây Nguyên có tín ngưỡng thờ thần thiên nhiên là chủ yếu, ngoài ra một số dân tộc như Giarai, Êđê, Bahnar còn tôn thờ *thần lực Pơ*

tao Pui hay còn gọi là Vua Lửa. Nói đến người Tây Nguyên không thể bỏ qua lễ bỏ mả, vì lễ hội này là một loại hình văn hóa tâm linh thể hiện bản sắc văn hóa truyền thống ở Tây Nguyên, trong đó có cả sự sáng tạo nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc và của hội họa. *Phong trào nước Vía (1934-1942)* là một trong những phong trào yêu nước chống Pháp của các dân tộc Tây Nguyên thường được nhắc đến, vì nó không những mang tinh thần yêu nước, đoàn kết dân tộc mà còn mang tính thần linh trong đó với truyền thuyết Đăm Klăn và Săm Brăm.

Người Chăm ở nước ta hiện sống tập trung tại một số tỉnh miền Trung và Nam Bộ và đa số là theo Islam giáo. *Người Chăm theo đạo Islam* chủ yếu sống ở Nam Bộ và phần nhỏ sống ở Ninh Thuận, văn hóa tín ngưỡng của họ theo văn hóa Islam giáo mới du nhập vào người Chăm trong những thập niên sáu mươi của thế kỉ XX. Còn người Chăm định cư ở hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận là *Người Chăm theo đạo Bàni*, có văn hóa tín ngưỡng tiêu biểu là lễ hội lễ hội Ramuwan - đây là lễ hội quan trọng bậc nhất được kết tinh từ Islam giáo và tín ngưỡng bản địa của người Chăm. *Người Chăm theo đạo Balamôn* có lễ hội lớn nhất và đặc sắc nhất là lễ hội Katê (còn gọi là Tết Katê). Họ tổ chức lễ hội Katê nhằm mục đích "uống nước nhớ nguồn", cầu an, cầu may với những vị thần mà họ tôn thờ như Siva, Visnu, Brahma...

Cộng đồng *người Hoa* ở Nam Bộ được đề cập trong cuốn sách là các nhóm: Triều Châu, Quảng Đông, Hải Nam, Phúc Kiến... Văn hóa tín ngưỡng người Hoa chủ yếu là thờ tổ tiên, thờ thổ thần của gia tộc, làng xóm và các tín ngưỡng nông nghiệp khác... Người Hoa có đời sống tâm linh rất phong phú, tính chất hỗn dung của tín ngưỡng thờ Phật, thờ Thần, thờ Mẫu xen lẫn hệ thống triết lí Nho giáo tạo nên sự hài hòa trong văn hóa tâm linh của họ. Tín ngưỡng thờ Thần Tài, Ông Địa của người Hoa có ảnh hưởng

manh đến các tộc người cộng cư và hiện nay rất phổ biến trong cộng đồng người Việt.

Cộng đồng người cuối cùng mà tác giả nhắc đến trong cuốn sách là *người Khmer Nam Bộ* với tín ngưỡng *Phật giáo Theravada*. Văn hóa Khmer Nam Bộ bắt nguồn từ tín ngưỡng dân gian gồm có các lễ như: Lễ cắt tóc trả ơn mẹ, lễ giáp tuổi, lễ cúng ông Tà... Còn văn hóa tín ngưỡng Khmer qua các lễ thức Phật giáo có các lễ: Lễ Ban hành giáo lí, lễ Phật Đản, lễ nhập hạ... Nhìn chung, lễ hội của người Khmer Nam Bộ, theo tác giả, mang nhiều yếu tố tôn giáo, cầu kì và khá tốn kém cả về thời gian và kinh tế.

Phần III của cuốn sách được tác giả trình bày về *Quá trình phức hợp giữa văn hóa tín ngưỡng truyền thống với hiện đại ở các dân tộc Việt Nam thời đổi mới*. Vấn đề đi tìm một đức tin mới ở đồng bào người Chăm, nhất là thanh niên hiện nay, là việc đáng bàn và quan tâm. Qua thực trạng từ các cơ sở cho thấy, việc đưa ra một số giải pháp để bảo tồn và phát huy văn hóa tín ngưỡng các dân tộc thiểu số trên đất nước ta là điều cấp bách, cụ thể: Triển khai quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Xem xét công tác bảo tồn và phát huy vốn văn hóa đặc sắc của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam; Đẩy mạnh công tác hoạt động văn hóa, giao lưu văn hóa nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư vào sự nghiệp phát triển văn hóa và khai thác tiềm lực nội sinh của cộng đồng các dân tộc anh em; Tăng cường công tác đào tạo đội ngũ cán bộ văn hóa các dân tộc thiểu số, giáo dục quần chúng nhận thức về mối quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại.

Với độ dày gần 600 trang nội dung phong phú, cuốn sách sẽ là một tài liệu tham khảo hữu ích cho những ai muốn quan tâm, tìm hiểu về vấn đề lịch sử cũng như văn hóa tín ngưỡng của các dân tộc thiểu số trên đất Việt Nam.

Quế Hương